

# KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN TRONG VIỆC DẠY VÀ HỌC MÔN VIẾT TIẾNG NGA CHO SINH VIÊN NĂM 3 CHUYÊN NGÀNH DU LỊCH

## OVERCOMING THE DIFFICULTIES IN TEACHING AND LEARNING RUSSIAN WRITING FOR 3RD YEAR STUDENTS MAJORING IN TOURISM

Lưu Thị Thùy Mỹ<sup>1\*</sup>, Nguyễn Ngọc Chinh<sup>1</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng

\*Tác giả liên hệ: lttmy@ufl.udn.vn

(Nhận bài: 17/12/2020; Chấp nhận đăng: 19/3/2021)

**Tóm tắt** - Du lịch đang là một lĩnh vực phát triển ở nước ta nói riêng và trên thế giới nói chung, do đó nhu cầu người am hiểu ngoại ngữ càng trở nên phổ biến, đặc biệt tại các thành phố du lịch. Trong các cơ sở đào tạo ngoại ngữ hiện nay việc thực hiện tiêu chí lấy người học làm trung tâm, thời lượng chương trình học ngày càng bị rút ngắn, tài liệu học tập còn chưa phong phú đã gây không ít khó khăn trong quá trình học của sinh viên. Nhận thấy kỹ năng viết tiếng Nga trong lĩnh vực du lịch là một vấn đề cần được chú ý vì chúng được sử dụng rộng rãi trong các văn bản du lịch, biển quảng cáo, thư cảm ơn, ... của các cơ sở làm du lịch. Tuy nhiên trên thực tế kỹ năng viết vẫn còn nhiều hạn chế. Với việc xác định những khó khăn mà sinh viên gặp phải trong việc học môn viết tiếng Nga chuyên ngành du lịch, nhóm tác giả đưa ra những giải pháp cụ thể khắc phục những khó khăn trên, nhằm nâng cao chất lượng người học.

**Từ khóa** - Khắc phục; khó khăn; môn viết; chuyên ngành du lịch; giải pháp

### 1. Mở đầu

Để sử dụng tốt một ngoại ngữ, sinh viên cần phải am hiểu và thông thạo đầy đủ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết của ngôn ngữ đó. Nhóm tác giả nhận thấy rằng, viết là một trong số các kỹ năng quan trọng trong quá trình học ngoại ngữ. Tuy nhiên, trong tiếng Nga kỹ năng viết chưa được quan tâm nghiên cứu nhiều so với những kỹ năng còn lại, số lượng bài viết ở trong nước cũng như nước ngoài về vấn đề này vẫn chưa đáng kể. Vì vậy, trong bài báo này, nhóm tác giả mong muốn làm rõ bản chất của việc dạy viết cho sinh viên năm 3 chuyên ngành tiếng Nga du lịch. Để tăng độ chính xác cho nghiên cứu, nhóm tác giả tiến hành khảo sát đối với sinh viên chuyên ngành du lịch để xác định những khó khăn trong việc học môn viết tiếng Nga, từ đó đưa ra những đề xuất và hướng giải quyết nhằm khắc phục khó khăn, nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng được yêu cầu của nhà tuyển dụng trong thời đại hội nhập như hiện nay.

### 2. Giải quyết vấn đề

#### 2.1. Việc dạy môn viết trong tiếng Nga

Muốn sử dụng thông thạo một ngôn ngữ bất kỳ người học cần nắm vững và vận dụng tốt tất cả các kỹ năng bao gồm nghe, nói, đọc, viết. Trong sách "Nguồn gốc của các quy tắc" Vasilik nhận định rằng, trung bình mỗi người tốn 39% thời gian cho hoạt động đọc, 29,5% nghe, 21,5% nói, và 10% viết [1, tr. 241].

Kỹ năng viết được xem là mục tiêu, phương tiện, cơ sở để hoàn thiện các kỹ năng còn lại trong hoạt động lời nói, giúp

**Abstract** - Tourism has been developing around the world in general and our country in particular. Therefore, the need for people who understand foreign languages becomes more and more popular, especially in tourist cities. However, nowadays, with the learner-centered criterion, the number of hours in class and the curriculum has been increasingly reduced. In addition, short and outdated learning materials have caused many difficulties in the student learning process. Realizing the Russian writing skill in the tourism field is an issue that needs attention because it is widely used in tourist agencies such as travel documents, billboards, thanking notes, and so on. However, writing skill is still limited. Therefore, it is necessary to clearly identify the difficulties in teaching and learning Russian writing for tourism and then find out measures to improve writing skill for students today.

**Key words** - Overcome; difficulty; writing skill; tourism majors; measure

sử dụng ngôn ngữ một cách thông thạo. Mục đích của việc dạy viết là giúp người học hình thành kỹ năng viết, cách diễn đạt ý và sử dụng hình thức viết như một phương tiện giao tiếp.

Trong giáo trình dành cho giảng viên dạy tiếng Nga "Учимся учить" (Chúng ta học cách học) (2004), theo quan điểm của A. A. Akishina và O. E. Kagan việc dạy môn viết cần lưu ý 3 mục tiêu chính sau: mục tiêu ứng dụng, mục tiêu giáo dục và mục tiêu học tập [2, tr.95].

Để thực hiện được những mục tiêu trên đòi hỏi phải xác định được những cách tiếp cận đúng đắn. Theo A. A. Akishina và O. E. Kagan có 5 loại tiếp cận trong việc dạy viết [2].

Thứ nhất, cách tiếp cận ngữ pháp. Trong cách tiếp cận này sinh viên sẽ làm quen với các dạng câu đơn, sau đó mở rộng hơn là các đoạn. Các dạng bài tập trong cách tiếp cận này như: Sắp xếp các từ thành câu hoàn chỉnh; Nói câu, bài tập điền khuyết, ... Để làm được những dạng bài tập trên, sinh viên cần phải hoàn thiện kiến thức về mặt ngữ pháp, nắm vững và vận dụng được ngữ pháp trong các tình huống khác nhau, từ đó hình thành kỹ năng và khả năng sử dụng ngữ pháp. Bài tập dạng này sẽ giúp sinh viên hạn chế được những lỗi sai của mình.

Thứ hai, cách tiếp cận tự do. Cách tiếp cận này cần chú ý đến số lượng bài viết hơn là chất lượng của chúng. Có những dạng bài tập như: Viết một bài theo chủ đề bất kỳ hoặc đề tài cho sẵn. Dạng bài tập này giúp hình thành khả năng tự do tư duy và phát triển ý, thể hiện được quan điểm của người viết. Đây là yếu tố then chốt quyết định chất lượng của một

<sup>1</sup> The University of Danang - University of Foreign Language Studies (Lưu Thị Thùy Mỹ, Nguyễn Ngọc Chinh)

bài viết. Việc đưa ra ý tưởng, khơi gợi sự hứng khởi và tự do phát triển ý chính là mục đích của cách tiếp cận này chứ không phải là việc sửa lỗi và cách thức viết bài.

Thứ ba, cơ cấu một bài viết. Để thực hiện cách tiếp cận này trước hết sinh viên sẽ được cung cấp những bài viết mẫu, những cụm từ cần thiết và các câu đơn. Sau đó, sinh viên sẽ viết thành các đoạn ngắn theo khả năng của mình. Cách này giúp sinh viên định hướng được nội dung cần viết và triển khai được bài viết của mình.

Thứ tư, cách tiếp cận giao tiếp. Mục đích của cách tiếp cận này là xác định rõ động cơ của lời nói, lý do viết, viết cho ai, nội dung. Tức là người viết phải xác định đối tượng mà mình viết thư.

Cuối cùng là tiếp cận quá trình. Trong cách tiếp cận này người ta chú ý đến quá trình thực hiện một bài viết và kết quả của nó. Trong quá trình viết cần xác định: Bạn sẽ viết cái gì, bố cục bài viết, những câu nào sẽ được đưa ra, cách liên kết giữa các ý, các đoạn, cách bắt đầu và kết thúc văn bản viết. Sau đó, người viết sẽ thảo luận và chỉnh sửa dần ý cho nhau, không sửa lỗi chi tiết.

Trong sách “Методика преподавания русского языка как иностранного” (Phương pháp dạy tiếng Nga như một ngoại ngữ) A. N. Shukin [11] đưa ra quan điểm rằng, để có một bài viết hay, chất lượng thì người viết cần tạo ra những nét riêng trong lời dùng từ, trong cách bày tỏ quan điểm, cách lập luận để làm sáng tỏ vấn đề, cách thể hiện tình cảm, cảm xúc, tạo ra những bài tiểu luận, tóm tắt, nhận xét đúng đắn. Ngoài ra người học cần hoàn thiện các kỹ năng như: Ghi chép và truyền tải lại nội dung từ những văn bản đã được nghe và đọc; Xác định được các ý chính của văn bản, phân tích và đưa ra đánh giá một sự vật hay một vấn đề nào đó. Cũng trong tài liệu này A.N.Shukin nhận định để đạt được những kỹ năng kể trên trong quá trình dạy viết cần đảm bảo cho người học viết được những bài trình bày cá nhân theo kiểu: tiểu luận, tóm tắt, báo cáo; Viết văn bản dựa trên văn bản của người khác ở dạng tóm tắt, ghi chú, trình bày tóm tắt hoặc viết theo lời của người khác thông qua hình thức viết chính tả [3, tr. 501]. Ngoài ra, kỹ năng viết còn giúp người học nâng cao kỹ năng tư duy lời nói và khả năng phát triển ý ở văn phong viết, kỹ năng lập dàn ý ... Để làm được điều đó người viết cần mở rộng kiến thức và vốn hiểu biết, trao đổi văn hóa để tạo ra một bài viết có nội dung thú vị [4, tr. 404].

Trước đây tiếng Nga từng là một ngôn ngữ thông dụng và được đưa vào giảng dạy ở hầu hết các trường học của Việt Nam. Tuy nhiên, sau khi Liên Xô tan rã năm 1991 thì tiếng Anh dần được đưa vào giảng dạy và sử dụng rộng rãi hơn và tiếng Nga chỉ được dạy trong các trường đại học và một vài trường phổ thông. Vì vậy, nội dung dạy tiếng Nga dần có những thay đổi so với trước đây.

Ở các trường đại học ngoại ngữ tại Việt Nam sinh viên sẽ nghiên cứu ngôn ngữ nền vào năm 1 và năm 2, tạo tiền đề để đi sâu vào chuyên ngành ở năm 3 và năm 4. Trong giai đoạn này người dạy sẽ tập trung cung cấp kiến thức và kỹ năng để người học nâng cao trình độ nhằm vận dụng được vào thực tế, đáp ứng được yêu cầu của chương trình đào tạo và của nhà tuyển dụng. Khoa tiếng Nga, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng là một trong các cơ sở hàng đầu đào tạo tiếng Nga tại Việt Nam. Đối với sinh viên ngành du lịch thì 2 năm đầu sẽ nghiên cứu về ngôn

ngữ nền, sau đó sẽ đi sâu vào chuyên ngành trong 4 kỳ cuối khóa (năm 3 và năm 4). Dưới đây là nội dung dạy môn viết cho sinh viên năm 3 chuyên ngành Du lịch:

Ở học kỳ 5 và 6 (năm 3) sinh viên sẽ học học phần Đọc - Viết 5 và Đọc - Viết 6. Nội dung dạy viết trong học phần này tập trung ở dạng viết câu đơn dựa trên các điểm ngữ pháp học trong bài. Ở mỗi bài, người dạy sẽ ôn lại, cung cấp hoặc mở rộng kiến thức mới và sinh viên sẽ tập kỹ năng viết những câu đơn giản. Các dạng bài tập viết phổ biến trong giai đoạn này bao gồm: Điền dạng đúng của động từ vào chỗ trống, lựa chọn động từ và biến thể nó; Từ 2 câu đơn viết thành câu phức và giữ nguyên nội dung của câu; Viết câu trả lời cho những câu hỏi cho sẵn; Đặt câu hỏi cho câu trả lời có sẵn; Thực hành những mẫu câu, những cách diễn đạt, những điểm ngữ pháp học trong bài; Từ một đoạn hội thoại nhỏ viết lại thành 1 câu theo mẫu; Truyền đạt lại nội dung câu bằng cấu trúc khác; Nhìn tranh và miêu tả ngoại hình cũng như tính cách nhân vật; Viết theo các đề tài cho sẵn. Hiện tại, khoa tiếng Nga Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng đang sử dụng giáo trình Будем знакомы! Рабочая тетрадь của các tác giả К. Б. Бабурина, О. Э. Чубарова (2004) [5]. Ngoài ra, trong quá trình dạy thì giảng viên thường sử dụng thêm một số tài liệu tham khảo khác như: Giáo trình Будем знакомы! Тексты для чтения с упражнениями для студентов – иностранцев, 2004 của К. Б. Бабурина, О. Э. Чубарова [6], giáo trình Дорога в Россию. Т.1 của các tác giả В.У.Антонова, М.М. Нахабина, А.А. Толстых [7], giáo trình Учимся писать по-русски. Экспресс-курс для двуязычных взрослых của các tác giả О.Е. Каган, А.С. Кудыма [8].

## 2.2. Những khó khăn trong việc dạy và học môn viết tiếng Nga chuyên ngành du lịch và cách khắc phục

### 2.2.1. Khảo sát những khó khăn trong việc dạy và học môn viết tiếng Nga chuyên ngành du lịch

Nhóm tác giả đã tiến hành khảo sát lấy ý kiến của sinh viên năm 3 và năm 4 (tổng 34 SV) chuyên ngành du lịch, Khoa tiếng Nga, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng dựa trên việc đưa ra những khó khăn mà sinh viên hay gặp phải trong quá trình học môn viết. Kết quả khảo sát được nhóm tác giả được thể hiện qua Bảng 1.

**Bảng 1.** Kết quả khảo sát những khó khăn mà sinh viên gặp phải trong quá trình học môn viết tại khoa tiếng Nga trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng

Các khó khăn sinh viên thường gặp	Số lần ý kiến	Tỷ lệ
Sự phức tạp trong cấu trúc ngữ pháp	30	88%
Ảnh hưởng từ tiếng mẹ đẻ	13	38%
Trật tự từ gây nhầm lẫn	18	53%
Chưa biết cách liên kết giữa các ý, câu, các đoạn	10	29,4%
Thiếu vốn từ	25	73,5%
Bài tập chưa đa dạng	5	14,7%
Sai chính tả	13	38%
Khó khăn trong cách diễn đạt ý	27	79,4%
Không có nhiều thời gian cho môn viết	8	23,5%
Tài liệu chưa phong phú	10	29,4%
Ý kiến khác	02	5,9%

Trên cơ sở phiếu khảo sát thu thập được từ sinh viên, nhóm tác giả tiến hành phân tích và đưa ra kết luận, cụ thể là: Trong quá trình học môn viết sinh viên chủ yếu gặp khó khăn do cấu trúc ngữ pháp tiếng Nga phức tạp (88%), khó khăn trong cách diễn đạt ý (79,4%), thiếu vốn từ (73,5%), trật tự từ gây nhầm lẫn ... Theo đó, để khắc phục được những khó khăn trên đòi hỏi người dạy và học phải xác định được những phương pháp dạy và học hợp lý, người học phải có thái độ, động cơ học tập đúng đắn; Công cụ học tập cũng góp phần quan trọng tạo nên sự hứng thú cho người học và mang lại một giờ học hiệu quả.

### 2.2.2. Một số giải pháp khắc phục

Theo kết quả của cuộc khảo sát, nhóm tác giả có thêm cơ sở để xác định những khó khăn gặp phải trong quá trình dạy và học môn viết. Từ đó, lần lượt đưa ra những giải pháp và đề xuất để khắc phục những khó khăn đó, cụ thể như sau: Tận dụng tối đa giờ học trên lớp, đáp ứng đủ lượng kiến thức theo chương trình, đưa những nội dung được đề xuất bổ sung ở bên dưới vào chương trình dạy nhằm đa dạng nội dung. Để có thể truyền tải được tất cả những nội dung trên thì trong quá trình dạy giảng viên cần phải có những kế hoạch, quy định cụ thể đối với sinh viên. Giảng viên tận dụng giờ học trên lớp để truyền tải lượng kiến thức theo chương trình đã đưa ra. Ngoài ra, giảng viên nên cho lớp làm những bài tập nhóm, bài tập lớn, hoặc những giờ học ngoại khóa với những chủ đề bổ sung, nhằm khai thác triệt để tất cả các nội dung trong chương trình học.

Trong thời lượng chương trình bị rút ngắn như hiện nay, ngoài nội dung chương trình theo quy định nhóm tác giả đề xuất một số nội dung bổ sung như sau:

- Ở mỗi bài học sẽ có đề mục cụ thể, bổ sung nhiều hình ảnh trực quan sinh động nhằm kích thích người học;

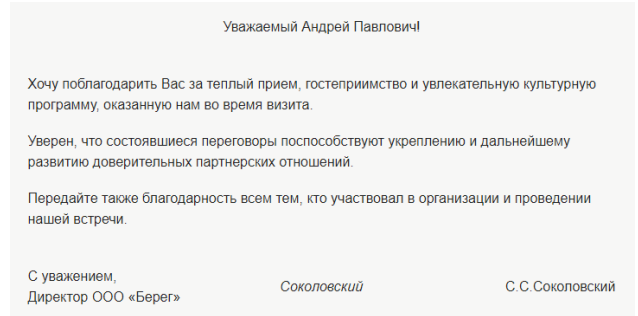
- Bổ sung những bài tập mới, đa dạng hơn các dạng bài tập để sinh viên không bị chán và rập khuôn;

- Làm quen với những mẫu đơn cơ bản như: Đơn xin việc, đơn xin phép, thư mời, thư cảm ơn, thư phản hồi, ... Đây là những loại văn bản sinh viên thường tiếp xúc trong công việc sau khi tốt nghiệp;

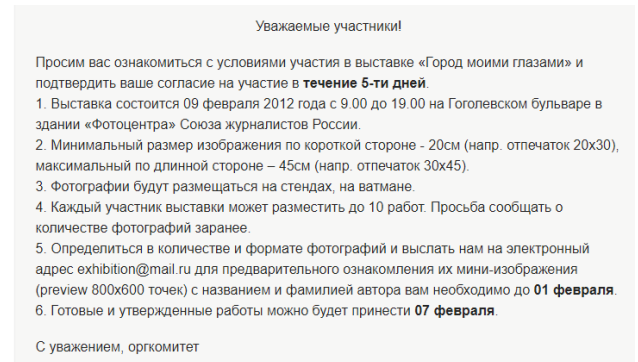
- Viết chương trình thăm quan và các bài thuyết minh về các điểm du lịch nổi tiếng trong khu vực như: Bảo tàng Chăm, Ngũ Hành Sơn, Bán đảo Sơn Trà, Bà Nà Hills, phố cổ Hội An, thánh địa Mỹ Sơn, ... Sinh viên hoạt động theo hình thức làm nhóm, thay phiên nhau đóng vai là khách du lịch và hướng dẫn viên;

- Sử dụng các phương tiện trực quan trong dạy và học giúp sinh viên dễ hiểu bài hơn, kích thích tinh thần học tập của sinh viên.

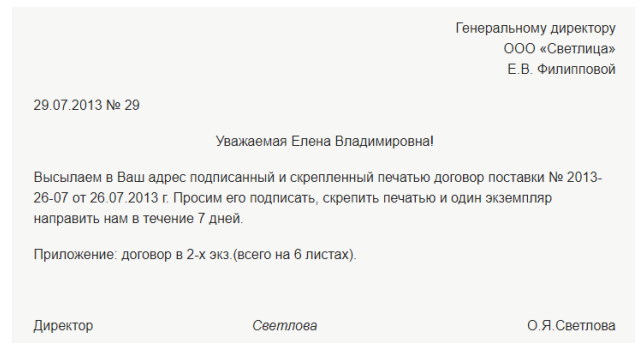
- Vì cách viết đơn trong tiếng Nga và tiếng Việt là khác nhau, nên người viết cần chú ý văn phong trong mỗi ngôn ngữ để viết cho phù hợp nhằm đạt được thành công trong giao tiếp. Thường thì những mẫu đơn trong tiếng Việt được viết khá dài dòng so với tiếng Nga. Dưới đây là một số mẫu đơn, mẫu thư đơn giản mà giảng viên có thể cung cấp cho sinh viên [9, tr 39], xem Hình 1, Hình 2, Hình 3.



**Hình 1. Thư cảm ơn**



**Hình 2. Thư đề nghị**



**Hình 3. Thư thông báo**

- Giảng viên nên tăng cường giao bài tập cho sinh viên dưới dạng bài tập cá nhân. Thời gian trên lớp học không đủ để đảm bảo hết tất cả các nội dung và nâng cao được đầy đủ các kỹ năng cho sinh viên. Vì vậy, bài tập cá nhân ngoài giờ học là sự lựa chọn hợp lý để khai thác tối đa các kỹ đó. Bên cạnh đó, việc giám sát quá trình thực hiện nhiệm vụ của sinh viên là yếu tố hết sức quan trọng mà người dạy cần lưu ý nhằm mang lại hiệu quả cao. Việc áp dụng hoạt động này vào quá trình giảng dạy sẽ mang đến một số kết quả tích cực, cụ thể: Sinh viên biết cách sắp xếp thời gian học hợp lý; Ôn lại những nội dung đã được học trên lớp nhằm thực hiện được nhiệm vụ được giao; Nâng cao khả năng làm việc cá nhân.

Ngoài ra, sự đa dạng và phong phú các loại hình bài tập cũng mang lại những hiệu quả đáng kể, tránh sự nhàm chán ở sinh viên. Dưới đây là những dạng bài tập cụ thể [10, tr. 65-66].

#### a. Bài tập cải thiện những lỗi ngữ pháp

**Bài tập 1.** Hãy nghe và chép lại. Gạch chân danh từ, sau đó xác định giống, số và cách của danh từ đó.

В морях и в океанах живёт интересное морское животное. Оно называется морская звезда. По своему строению это животное очень похоже на звезду. Рот у неё находится на нижней стороне тела. На каждом луче есть глаз и присоски. При помощи них звезда передвигается.

*(Có một loài động vật sinh sống ở các biển và đại dương. Nó được gọi là sao biển. Theo cấu trúc cơ thể thì loài động vật này rất giống ngôi sao. Miệng nó nằm ở phần thân dưới. Trên mỗi cạnh ngôi sao đều có mắt các ống hút. Nhờ vào chúng nên sinh vật này mới di chuyển được)*

**Bài tập 2.** Hãy nghe và viết lại những động từ mà bạn nghe được. Sau đó xác định thì của chúng.

Историю Незнайки рассказал писатель Николай Носов в книге «Приключения Незнайки и его друзей». Незнайка и его друзья путешествовали на воздушном шаре, побывали в Зелёном городе, многому там научились. Незнайка после путешествия поумнел, прочитал всю грамматику и почти всю арифметику. Теперь он сам решает задачки. Незнайка даже сказал друзьям, что будет изучать физику. Но потом он забыл о своём желании. Это обычное дело для Незнайки. Он наобещает, наговорит, что сделает и это и то, что весь мир перевернёт. Но поработает несколько дней, а потом бросит.

*(Nhà văn Nikolai Nosov đã kể câu chuyện của Nheznaika trong sách “Cuộc phiêu lưu của Nheznaika và những người bạn”. Nheznaika và những người bạn đã đi du lịch đến Thành phố Xanh bằng khinh khí cầu và đã học hỏi được nhiều điều ở đó. Sau chuyến đi Nheznaika trở nên thông minh, đọc hết tất cả ngữ pháp và số học. Bây giờ cậu ấy có thể tự giải bài tập. Nheznaika thậm chí nói với bạn mình rằng sẽ nghiên cứu vật lý. Nhưng sau đó cậu ấy quên đi dự định của mình. Đó là điều bình thường đối với Nheznaika. Cậu ấy hứa suông, nói điều sẽ làm cái này cái nọ, rằng cả thế giới sẽ thay đổi. Nhưng làm vài ngày thì lại bỏ giữa chừng.)*

**Bài tập 3.** Hãy đọc các từ sau đây, tìm gốc từ của chúng, xác định loại hình ngữ pháp của những từ gạch chân. Hãy thử đoán nghĩa của chúng, sau đó kiểm tra lại trong từ điển.

казаться, кажется, казалось (cho rằng), показалось (hiện rõ); водить (điều khiển), приводить (dẫn ... tới), уводить (mang đi); хотеть (muốn), захотеть (muốn), захотелось (mong muốn); ждать (đợi), ожидать (trông đợi), не ожидать (không trông đợi), неожиданно (một cách bất ngờ); звук (âm thanh), взучать (vang lên); скоро (nhanh chóng), скорее (nhanh hơn), поскорее (nhanh lên)

Bài tập dạng này giúp phát triển khả năng tư duy của sinh viên trong việc học ngoại ngữ [11, tr 297]

### **b. Bài tập giúp cải thiện về mặt từ vựng**

Bài tập dạng này đa phần là viết chính tả các từ vựng theo những chủ đề khác nhau, ví dụ: Chủ đề về Giáng sinh, Năm mới, ....

**Bài tập 1.** Viết chính tả theo chủ đề Giáng sinh.

Снежинки (bông tuyết), витрины магазинов (tủ bày hàng), красивые деда-морозы (ông già Noel tuyệt đẹp, необычные пассажиры (hành khách bất thường),

праздничные зелёные ёлки (cây xanh), зелёные ветви (nhánh cây), маленькие веточки (cành cây nhỏ), записка (mẫu thư), праздник (ngày lễ), самая красивая елка (cây thông đẹp nhất), игрушки (đồ chơi), настоящий новогодний праздник (lễ năm mới thực thụ), игры и загадки (trò chơi và câu đố), катание на санках (trượt tuyết), песни (những bài hát).

**Bài tập 2.** Hãy chỉ ra những cặp từ trái nghĩa nhau trong các từ dưới đây.

хороший (tốt)	солнечный (có nắng)
туманный (sương mù)	современный (hiện đại)
активный (tích cực)	плохой (tệ)
умный (thông minh)	ложный (giả tạo)
старинный (cổ)	пассивный (tiêu cực)
честный (thật thà)	глупый (ngu ngốc)

**Bài tập 3.** Hãy viết các từ và cụm từ sau trong bài Алая варежка.

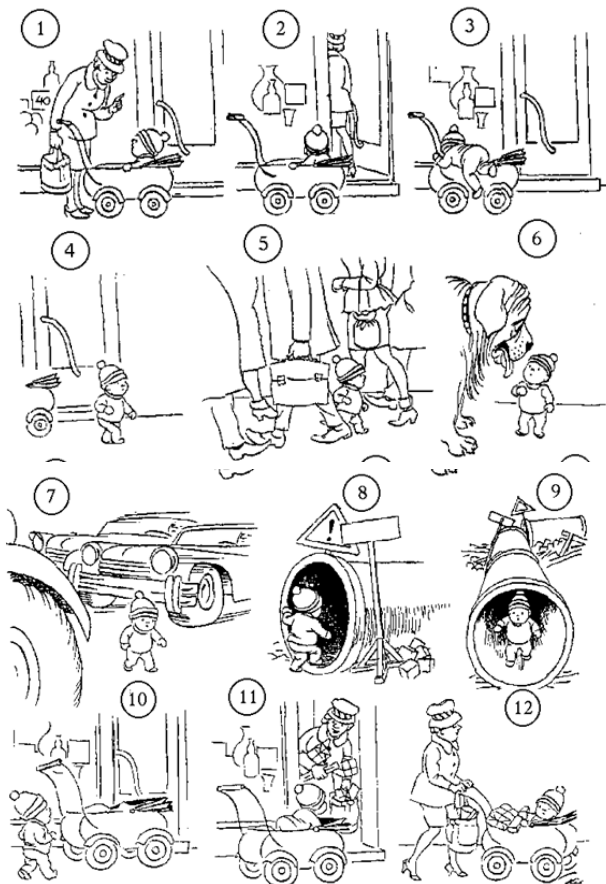
Алая варежка, снег (tuyết), растаять (tan ra), пенёк (gốc cây), около пенёка (cạnh gốc cây), сосна (thông), сосны (thông), снежные поля (cánh đồng tuyết), розовые и белые поляны (bãi cỏ trắng và hồng), алая земляника (dâu tây đỏ tươi), травинки выросли (cỏ mọc), подсохнут лужи (vũng nước khô), смеяться (cười nhạo), плакать (khóc).

### **c. Bài tập khắc phục những khó khăn trong cách diễn đạt ý**

**Bài tập 1:** Bạn muốn tìm một công việc thú vị ở Nga. Hãy viết về bản thân. Các thông tin cần phải được trình bày đầy đủ, lô gích và có sự liên kết (viết không dưới 20 câu). Những câu hỏi dưới đây có thể giúp bạn. [11, tr. 294]

1. Как вас зовут? (Tên bạn là gì)
2. Когда и где Вы родились? (Bạn sinh ra khi nào và ở đâu?)
3. Каково Ваше семейное положение? (Điều kiện gia đình bạn như thế nào?)
4. Кто Ваша жена (муж) (Vợ/Chồng bạn là ai)? Чем он/она занимается? (Họ làm nghề gì?)
5. Есть ли у Вас дети? Чем они занимаются? (Bạn có con chưa? Chúng đang học gì?)
6. Где Вы живёте в настоящее время? (Hiện bạn đang sống ở đâu?)
7. Где Вы учились раньше? (Trước đây bạn học ở đâu?)
8. Хотели бы Вы продолжать своё образование? Где? (Bạn muốn tiếp tục việc học của mình không? ở đâu?)
9. Кто Вы по специальности? (Chuyên ngành của bạn là gì?)
10. Какие иностранные языки Вы знаете? (Bạn biết những ngoại ngữ nào?)
11. Как Вы владеете этими языками? (Bạn thông thạo những ngôn ngữ này ra sao?)
12. В каких странах Вы были? С какой целью? (Bạn đã từng đến quốc gia nào? Mục đích?)
13. Сколько времени Вы хотели бы жить и работать в России? (Bạn muốn sống và làm việc ở Nga bao lâu?)

**Bài tập 2.** Hãy viết một câu chuyện dựa vào các bức tranh bên dưới.



**Hình 4.** Hành động của đứa bé trong câu chuyện

#### d. Bài tập cải thiện kỹ năng viết chính tả

**Bài tập 1.** Hãy chỉ ra những chỗ trong ngoặc mà được viết tách rời nhau.

- Уехать (за)границу (ra nước ngoài), (в)течение часа (trong vòng 1 tiếng), (ракета)носитель (tàu sân bay tên lửa).

- (во)избежание недоразумений (để tránh hiểu lầm), (в)виду отсутствия (thiếu), иметь (в)виду (ngụ ý).

- Зачислить (на)счет в банке (Đăng ký tài khoản ngân hàng), выполнить (в)срок (hoàn thành trong thời hạn), опоздать (на)встречу (trễ hẹn).

- (в)следствие непогоды (hậu quả của thời tiết xấu), выйти (на)встречу посетителям (đi gặp du khách), договориться (на)счет банка (thống nhất tài khoản ngân hàng).

**Bài tập 2.** Hãy cho biết những vị trí bào tợn cùng là E.

- Заметить ошибку в продолжении... контракта. (Nhận thấy lỗi trong việc tiếp tục hợp đồng).

- Выглядеть в соответствии... с деловым стилем. (Phù hợp với phong cách kinh doanh).

- Документы на регистрацию могут быть поданы в течени... (Hồ sơ đăng ký có thể được nộp trong...).

- Закон о страховании... (Luật bảo hiểm).

#### e. Bài tập phát triển ý

**Bài tập 1.** Hãy suy nghĩ và viết tiếp các câu sau đây

- Нам убеждали о том, что... (Chúng tôi tin rằng, ...).

- Отметить о недостатках... (Lưu ý nhược điểm ...).

- Сообщалось о том, что... (Thông báo rằng ...).

- Нам внушают о том, что... (Người ta gợi ý chúng tôi rằng ...).

#### f. Bài tập nâng cao

**Bài tập 1.** Hãy tưởng tượng mình đang chuẩn bị xin vào một công ty du lịch. Viết sơ yếu lý lịch bản thân, trong đó ghi đầy đủ các thông tin cá nhân, trình độ học vấn, kinh nghiệm làm việc, ...

**Bài tập 2.** Hãy trình bày quan điểm của mình về các vấn đề trong cuộc sống ngày nay: Tình yêu, hôn nhân, gia đình, việc làm thêm, các chương trình truyền hình yêu thích, ... Ở mỗi chủ đề hãy nêu lên ưu khuyết điểm của nó.

Trong quá trình thực hiện nghiên cứu vì bị giới hạn về phạm vi và thời gian nên nhóm tác giả chỉ thực nghiệm các dạng bài tập giúp cải thiện những lỗi về ngữ pháp. Có 34 sinh viên tham gia thực nghiệm và thu về kết quả như trong Bảng 2.

**Bảng 2.** Kết quả đánh giá sinh viên sau khi thực nghiệm các dạng bài tập giúp khắc phục những lỗi về ngữ pháp

	Kết quả sinh viên đạt được (SV)	Tỷ lệ
Tốt (9-10 điểm)	8	23,5%
Khá (7-8 điểm)	23	67,7%
Trung bình (5-6 điểm)	3	8,8%

Kết quả này cho thấy, những dạng bài tập với mục đích cải thiện về mặt ngữ pháp và hạn chế lỗi đã mang lại những hiệu quả đáng kể. Có hơn 67,7% đạt được mức khá, 23,5% đạt mức giỏi, và ít sinh viên đạt mức trung bình. Ngữ pháp tiếng Nga khá khó, nên việc giúp sinh viên rèn luyện, củng cố và nắm vững từng phần ngữ pháp khác nhau, sử dụng đúng trong quá trình viết là một điều hết sức cần thiết.

Vì vậy, các giải pháp và các dạng bài tập nêu trên hoàn toàn có cơ sở để áp dụng vào chương trình học, điển hình là nhóm tác giả đã thực nghiệm ở học phần Đọc - Viết 5 và Đọc - Viết 6 đối với sinh viên năm 3 chuyên ngành du lịch.

#### 2.3. Một vài nhận xét (bàn luận)

Dựa vào thực tế giảng dạy và cuộc khảo sát những khó khăn của sinh viên trong quá trình học, nhóm tác giả xác định được những hướng đi cụ thể trong công tác xây dựng và hoàn thiện những giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả trong công tác dạy và học môn viết tiếng Nga. Người dạy có vai trò quyết định trong việc xác định mục tiêu, cách thức và phương hướng đúng đắn để mang lại một giờ học hiệu quả. Với tiêu chí lấy người học làm trung tâm trong thời đại hiện nay người dạy cần lưu ý phát huy khả năng của sinh viên bằng cách thường xuyên giao cho sinh viên nhiều nhiệm vụ khác nhau. Phương thức này giúp nâng cao kỹ năng làm bài và hình thành khả năng tư duy ngôn ngữ của sinh viên. Để đạt được điều đó chúng ta cần phải làm đa dạng ngữ liệu học tập, thường xuyên

cập nhật nội dung theo thời đại, áp dụng các dạng bài tập khác nhau và tạo động lực học tập cho sinh viên. Công tác kiểm tra đánh giá cũng là khâu rất quan trọng quyết định đến thái độ học tập và kết quả hoàn thành nhiệm vụ của sinh viên.

### 3. Kết luận

Với những phân tích cụ thể của bài nghiên cứu người học có thể có cái nhìn tổng quát hơn về đặc trưng của môn viết. Trong bài viết, nhóm tác giả đề xuất những nội dung mới đưa vào chương trình học nhằm làm giàu hơn ngữ liệu học tập và giúp sinh viên không bị nhàm chán. Dựa trên những khó khăn được khảo sát nhóm tác giả phân tích và tìm ra những giải pháp cụ thể để khắc phục từng khó khăn. Cụ thể, đề xuất ra các dạng bài tập khác nhau giúp sinh viên cải thiện những lỗi hay gặp; Việc sử dụng tài liệu có hình ảnh trực quan cũng sẽ tạo ra những hiệu quả hết sức đáng kể giúp sinh viên dễ hiểu hơn, tạo hứng thú cho người học và mang đến một buổi học sinh động hơn. Đây cũng là mục đích chính của nhóm tác giả trong quá trình nghiên cứu. Với kết quả bài nghiên cứu mang lại, nhóm tác giả mong muốn được áp dụng vào quá trình giảng dạy tại khoa tiếng Nga Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, cụ thể là môn Đọc - Viết 5 và 6.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Василик В. В., Происхождение канона (История, Богословие, Поэтика) Петербург – 2006 (Vasilik V. V., Nguồn gốc của quy tắc – Lịch sử, Thần học, Luật thơ, Petecbua – 2006).
- [2] Акишина А.А., Каган О.Е. Учимся учить. Москва – 2002. (Akishina A.A., Kagan O.E. Chúng ta học cách học. Matxcova-2002.)
- [3] Шукин А.Н. Обучение речевому общению на русском языке как иностранном. Москва – 2012. (Shukin A. N. Dạy giao tiếp tiếng Nga như một ngoại ngữ. Matxcova – 2002)
- [4] Крючкова Л.С., Мошинская Н.В. Практическая методика обучения русскому языку как иностранному. Москва – 2009. (Kriutrkova L. X., Moshinskaya N.V. Phương pháp thực hành dạy tiếng Nga như một ngoại ngữ. Matxcova – 2009.)
- [5] Бабурина К. Б., Чубарова О. Э. Будем знакомы! Рабочая тетрадь. Москва – 2004. (Baburina K.B., Trubarova O.E. Chúng ta hãy làm quen nhé! Sách bài tập. Matxcova – 2004)
- [6] Бабурина К. Б., Чубарова О. Э. Будем знакомы! Тексты для чтения с упражнениями для студентов – иностранцев. Москва – 2004. (Baburina K.B., Trubarova O.E. Chúng ta hãy làm quen nhé! Các bài đọc kèm bài tập dành cho du học sinh. Matxcova – 2004)
- [7] Антонова В.У., Нахабина М.М., А.А. Толстых. Дорога в Россию. Том 1. Москва – 2010. (Antonova V.U., Nakhabina M.M., Tolstukh. Đường đến nước Nga. Quyển 1. Matxcova – 2010)
- [8] Каган О.Е., Кудыма А.С. Учимся писать по-русски. Экспресс-курс для двуязычных взрослых. Санкт-Петербург – 2011. (Kagan.O.E., Kuguma A.X. Học viết tiếng Nga. Khóa tốc hành dành cho người song ngữ. Petecbua – 2011)
- [9] Буторина Е. П., Карнаух Н.Л. Русский язык и культура деловой речи. Справочник - практикум. Москва – 2015. (Butorina E.P., Kamaukh N.L. Tiếng Nga và văn hóa lời nói. Cẩm nan – Bài thực tập. Matxcova – 2015.)
- [10] Лью Тхи Тхю Ми. Методика обучения письменной речи вьетнамских студентов-филологов на начальном этапе. Москва – 2016. (Luu Thị Thùy Mỹ. Phương pháp dạy viết cho sinh viên ngành ngữ văn tại Việt Nam giai đoạn đầu. Matxcova – 2016.)
- [11] Шукин А.Н. Методика преподавания русского языка как иностранного. Москва – 2003. (Shukin A.N. Phương pháp giảng dạy tiếng Nga như một ngoại ngữ. Matxcova – 2003)